TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YT** **TỈNH HB**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2025/QĐST-HNGĐ	*YT, ngày 06 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 16/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Quách Thị L, sinh năm 1996; Địa chỉ: Xóm T, xã LS, huyện YT, tỉnh HB.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn S, sinh năm 1995; Nơi thường trú: Xóm T, xã LS, huyện YT, tỉnh HB; Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại: Trại giam PS4, phân trại số 3, Đ 34, xã CL, huyện PL, tỉnh TN.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Quách Thị L và anh Bùi Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Quách Thị L và anh Bùi Văn S thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Quách Thị L, anh Bùi Văn S có 01 con chung tên là Bùi Thái Bảo, sinh ngày 16/11/2015. Chị Quách Thị L, anh Bùi Văn S thống nhất thỏa thuận giao cháu Bùi Thái Bảo, sinh ngày 16/11/2015 cho chị Quách Thị L trực tiếp nuôi

dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Quách Thị L chưa yêu cầu anh Bùi Văn S đóng góp cấp dưỡng, nuôi con chung. Anh Bùi Văn S chưa phải đóng góp, cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Bùi Văn S có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con chung của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung sau này, theo yêu cầu của người không trực tiếp nuôi con hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản, công nợ chung: Không có

2.4. Về án phí: Chị Quách Thị L thỏa thuận nhất trí nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001644 ngày 12/3/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện YT, tỉnh HB. Chị Quách Thị L còn được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện YT;
- Chi cục THADS huyện YT;
- UBND xã LS, huyện YT, tỉnh HB (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 11 ngày 02/12/2015)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu AV.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phan Thị Hà